

## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

### 1. Thông tin về học phần

Tên học phần: Quy hoạch và quản lý nuôi trồng thủy sản

Mã học phần:.....

Số tín chỉ: 02

Đào tạo trình độ: đại học

Giảng dạy cho ngành: Nuôi trồng thủy sản/Quản lý môi trường và nguồn lợi thủy sản/Bệnh học thủy sản

Cho sinh viên năm thứ: ba

Học phần tiên quyết: Sinh viên nên được trang bị đầy đủ kiến thức cơ sở và một số kiến thức ngành như: Thức ăn trong nuôi trồng thủy sản, Bệnh học thủy sản, Quản lý chất lượng nước trong nuôi trồng thủy sản, Sản xuất giống và Nuôi thương phẩm cá nước ngọt / Sản xuất giống và nuôi cá biển / Sản xuất giống và nuôi giáp xác / Sản xuất giống và nuôi động vật thân mềm / Sản xuất giống và trồng rong biển / Sản xuất giống và nuôi thủy đặc sản.

Phân bổ tiết giảng của học phần:

- Nghe giảng lý thuyết: 24 tiết
- Thảo luận: 2 tiết
- Thực hành, thực tập (điền giả): 1 ngày (4 tiết)
- Tự nghiên cứu: tối thiểu 48 tiết.

### 2. Tóm tắt nội dung học phần

Học phần cung cấp cho người học kiến thức cơ bản về nuôi trồng thủy sản ; mục tiêu kinh tế, xã hội và môi trường của nuôi trồng thủy sản ; quản lý gắn với nuôi trồng thủy sản ; nguyên tắc qui hoạch và lập dự án nuôi trồng t thủy sản; đánh giá: kỹ thuật – nông thôn – kinh tế và môi trường trong qui hoạch và quản lý nuôi trồng thủy sản , đáp ứng quản lý nuôi trồng thủy sản bền vững (theo tiêu chuẩn GAP – Good Aquaculture Practice: thực hành nuôi trồng thủy sản tốt).

### 3. Nội dung chi tiết học phần

#### 3.1. Danh mục vấn đề của học phần

1. Chuẩn bị quy hoạch
2. Xây dựng quy hoạch
3. Thực hiện quy hoạch
4. Quản lý nuôi trồng thủy sản cấp trang trại
5. Quản lý nuôi trồng thủy sản cấp cộng đồng
6. Quản lý nuôi trồng thủy sản cấp ngành

#### 3.2. Xây dựng chuẩn đầu ra của quá trình dạy - học từng vấn đề của học phần

### Vấn đề 1: Chuẩn bị quy hoạch

Nội dung	Mức độ
<b>Kiến thức</b>	
1. Đại cương về quy hoạch và quản lý nuôi trồng thủy sản	1
2. Xây dựng đề cương dự án quy hoạch và dự toán kinh phí	2
3. Biểu mẫu điều tra và xây dựng kế hoạch triển khai dự án	2
4. Điều tra, thu thập dữ liệu và xây dựng báo cáo chuyên đề	2
5. Xây dựng cơ sở dữ liệu và hồ sơ vùng quy hoạch	2
<b>Kỹ năng</b>	
1. Tư vấn các khâu trong công tác chuẩn bị quy hoạch.	2

### Vấn đề 2: Xây dựng quy hoạch

Nội dung	Mức độ
<b>Kiến thức</b>	
1. Luận chứng quan điểm và mục tiêu phát triển	1
2. Xây dựng phương án quy hoạch	2
3. Xây dựng các giải pháp thực hiện quy hoạch	2
4. Lập bản đồ cho vùng quy hoạch	1
5. Báo cáo quy hoạch	2
6. Thẩm định và phê duyệt quy hoạch	1
<b>Kỹ năng</b>	
1. Tư vấn các khâu trong xây dựng quy hoạch	2

### Vấn đề 3: Thực hiện quy hoạch

Nội dung	Mức độ
<b>Kiến thức</b>	
1. Tổ chức thực hiện quy hoạch	2
2. Giám sát và đánh giá việc thực hiện quy hoạch	2
3. Điều chỉnh quy hoạch	2
<b>Kỹ năng</b>	
1. Nắm bắt các kỹ thuật truyền thông cơ bản; Phối hợp tổ chức thực hiện quy hoạch.	2
2. Tư vấn xây dựng được bộ tiêu chí/chỉ số, hệ thống biểu mẫu đánh giá mức độ thành công của các mục tiêu, chỉ tiêu quy hoạch.	2

### Vấn đề 4: Quản lý nuôi trồng thủy sản cấp trang trại

Nội dung	Mức độ
<b>Kiến thức</b>	
1. Tổng quan về chất lượng nước	1
2. Lựa chọn vị trí nuôi trồng thủy sản	3
3. Quản lý các hoạt động của trang trại	3
<b>Kỹ năng</b>	
1. Biết được cách chọn vị trí nuôi trồng thủy sản	2
2. Biết quản lý các hoạt động chính (tài chính, nhân lực, cơ sở vật chất, ...) của trang trại nuôi trồng thủy sản	3

### Vấn đề 5: Quản lý nuôi trồng thủy sản cấp cộng đồng

Nội dung	Mức độ
<b>Kiến thức</b>	
1. Đại cương về quản lý nuôi trồng thủy sản dựa trên cộng đồng	2
2. Điều kiện cần thiết để phát triển quản lý cộng đồng	2
3. Nội dung và hình thức quản lý cộng đồng	3
4. Quy ước quản lý cộng đồng	2
<b>Kỹ năng</b>	
1. Tư vấn quản lý nuôi trồng thủy sản cấp cộng đồng	2

### Vấn đề 6: Quản lý nuôi trồng thủy sản cấp ngành

Nội dung	Mức độ
<b>Kiến thức</b>	
1. Tổ chức và quản lý ngành	1
2. Công cụ chính sách I – pháp luật	1
3. Công cụ chính sách II – Biện pháp tài chính và dịch vụ hỗ trợ	1
4. Công cụ chính sách III – Các dự án phát triển	1
5. Giám sát và đánh giá	1
<b>Kỹ năng</b>	
1. Nắm bắt được kỹ thuật Phân tích thể chế	1
2. Nắm bắt được kỹ thuật giám sát và đánh giá	1

## 4. Hình thức tổ chức dạy - học

### 4.1. Lịch trình chung

Vấn đề	Phân bổ số tiết cho hình thức dạy - học					Tổng
	Lên lớp			Thực hành, thực tập	Tự nghiên cứu	
	Lý thuyết	Bài tập	Thảo luận			
Chuẩn bị quy hoạch	9				18	27
Xây dựng quy hoạch	4				8	12
Thực hiện quy hoạch	2				4	6
Quản lý nuôi trồng thủy sản cấp trang trại	3		1	2	6	12
Quản lý nuôi trồng thủy sản cấp cộng đồng	3		1	2	6	12
Quản lý nuôi trồng thủy sản cấp ngành	3				6	9

### 4.2. Điều kiện hỗ trợ để dạy - học học phần

Để thực hiện được các vấn đề của học phần đạt chuẩn, yêu cầu khoa, bộ môn đảm bảo điều kiện sau:

- CD về các phần mềm chuyên dụng và các dạng bài tập
- Quy định chi tiết tài liệu.
- Phòng học phải có máy chiếu để trình chiếu cách sử dụng các phần mềm chuyên dụng
- Cần ứng dụng càng sớm càng tốt mô hình e-learning để thầy có thể kiểm tra mức độ tự học của sinh viên thông qua các bài tập được đưa lên mạng.

## 5. Tài liệu

(Tài liệu học tập: tối thiểu 02, tài liệu tham khảo không hạn chế)

TT	Tên tác giả	Tên tài liệu	Năm xuất bản	Nhà xuất bản	Địa chỉ khai thác tài liệu	Mục đích sử dụng	
						Học	Tham khảo
1	Lê Anh Tuấn	Bài giảng Quy hoạch và quản lý nuôi trồng thủy sản		Trường Đại học Nha Trang (lưu hành nội bộ)	Thầy cung cấp	×	
2	Colin E. Nash	Aquaculture sector planning and management	1995	Fishing News Books	?	×	
3	Robert Kay and Jacqueline Alder	Coastal planning and management	1999	Spon Press	Thầy cung cấp	×	×
4	Bộ Thủy sản	Hướng dẫn quy hoạch phát triển nuôi trồng thủy sản mặn lợ bền vững cấp tỉnh	2007		Thầy cung cấp	×	×
5	Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn	Quy hoạch phát triển sản xuất và tiêu thụ cá tra vùng đồng bằng sông Cửu Long đến năm 2010 và định hướng đến năm 2020	2008	Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn	Thầy cung cấp		×
6	Demaine H.	Rural Regional Planning for Coastal Zone Management.	1999	AIT, Thailand	Thầy cung cấp		×
7	Pido M.D., Pomeroy R.S., Carlos M.B., Garces L.R.	A Handbook for Rapid Appraisal of Fisheries Mangement Systems.	1996	ICLARM	Thầy cung cấp		×
8	Townsley, P.	Rapid Rural Appraisal, Participatory Rural Appraisal, and Aquaculture.	1996	FAO	Thầy cung cấp		×
9	Catalina S. Tejam and S. Adrian Ross	Manual of practice: Contingent valuation survey for integrated coastal management	1997	UNDP	Thầy cung cấp		×
10	Shang, Y.C.	Aquaculture Economic Analysis:	1990	The World Aquaculture	Thầy cung cấp		×

		An Introduction.		Society.			
11	Bộ Thủy sản	Hướng dẫn Đánh giá tác động môi trường nuôi trồng thủy sản ven biển	2007	Bộ Thủy sản	Thầy cung cấp		×
12	Trung tâm Công nghệ Tin học	Hướng dẫn sử dụng Mapinfo	2010	Trường Đại học Mở - Địa chất - Hà Nội	Thầy cung cấp		×
13	P. McConney, R. Pomeroy and R. Mahon	Guidelines for coastal resource co-management in the Caribbean: communicating the concepts and conditions that favour success	2003	Caribbean Conservation Association (CCA)	Thầy cung cấp		×
14	Dự án VIE/97/030	Hướng dẫn phát triển quản lý nuôi trồng thủy sản dựa vào tổ cộng đồng tự quản	2004	Bộ Thủy sản - UNDP - FAO	Thầy cung cấp		×
15	Robert Howerton	Best Management Practices for Hawaiian Aquaculture	2001	University of Hawaii	Thầy cung cấp		×

## 6. Chính sách/Quy định đối với học phần và yêu cầu khác của giảng viên

Việc đánh giá sinh viên dựa trên các tiêu chí sau:

- Dự lớp: tham gia các hoạt động trên lớp ( $\geq 80\%$  số tiết giảng)
- Bài tập: làm và nộp đầy đủ các dạng bài tập làm ở nhà.
- Bản thu hoạch: nộp bản thu hoạch theo từng cá nhân sau hoạt động điền giả
- Thuyết trình: theo nhóm trong các buổi thảo luận.
- Kiểm tra giữa kỳ: có.
- Thi cuối học kỳ: có.

## 7. Đánh giá quá trình trong dạy và học

### 7.1. Thang điểm đánh giá bộ phận, điểm học phần:

- Điểm đánh giá bộ phận và điểm thi kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10), làm tròn đến một chữ số thập phân.

- Điểm học phần là tổng điểm của tất cả các điểm đánh giá bộ phận của học phần nhân với trọng số tương ứng. Điểm học phần làm tròn đến một chữ số thập phân, sau đó được chuyển thành điểm chữ như sau: (Máy tính thực hiện).

Loại	Thang điểm số	Thang điểm chữ
<b>Đạt</b>	9 – 10	A
	8,5 – 8,9	A <sup>-</sup>
Khá	8,0 – 8,4	B <sup>+</sup>
	7,0 – 7,9	B
Trung bình	6,5 – 6,9	B <sup>-</sup>

	6,0 – 6,4	C <sup>+</sup>
	5,5 – 5,9	C
Trung bình yếu	5,0 – 5,4	C <sup>-</sup>
	4,5 – 4,9	D <sup>+</sup>
	4,0 – 4,4	D
<b>Không đạt</b>		
Kém	3,0 – 3,9	D <sup>-</sup>
	0 - 2,9	F

## 7.2. Các hoạt động đánh giá

TT	Các chỉ tiêu đánh giá	Phương pháp đánh giá	Trọng số (%)
1	Tham gia học trên lớp (TGH): <i>chuẩn bị bài tốt, tích cực thảo luận...</i>	Quan sát, điểm danh	10
2	Tự nghiên cứu: (TNC): <i>hoàn thành nhiệm vụ giảng viên giao trong tuần, bài tập nhóm/tháng/học kỳ...</i>	Chấm báo cáo, bài tập.	10
3	Hoạt động nhóm (HĐN): <i>tham gia hoạt động diễn giả theo nhóm; viết, trình bày báo cáo và thảo luận sau đó.</i>	Trình bày báo cáo, thảo luận.	10
4	Kiểm tra giữa kỳ (KT): <i>kiểm tra 1 tiết sau khi kết thúc vấn đề thứ 3 (Thực hiện quy hoạch)</i>	Viết	20
5	Thi kết thúc học phần (THP): <i>Thi viết dạng tự luận, đề mở, thời gian 60 phút theo lịch thi của Trường, sau khi kết thúc học phần.</i>	Viết	50
DHP = TGH × tr.số + TNC × tr.số + HĐN × tr.số + KT × tr.số + KTCK × tr.số + THP × tr.số.			
ĐQT = TGH × tr.số + TNC × tr.số + HĐN × tr.số + KT × tr.số + KTCK × tr.số.			

## 8. Chế độ quản lý

1. Đề cương chi tiết học phần được quản lý tại: Giảng viên, Bộ môn, Phòng Đào tạo ĐH - SDH, Phòng ĐBCLĐT & KT và đăng trên Website của Khoa và Trường.

2. Giảng viên có trách nhiệm:

- Khi được đơn vị phân công phụ trách học phần, giảng viên (Trường hợp học phần có một giảng viên phụ trách)/nhóm giảng viên có trách nhiệm biên soạn bổ sung vào đề cương chi tiết học phần các mục sau (xem phụ lục):

\* Thông tin về giảng viên (nằm sau mục Thông tin về học phần)

\* Lịch trình tổ chức dạy - học cụ thể (nằm sau mục Lịch trình chung).

- Cập nhật thông tin có sự thay đổi so với bản gốc của đề cương chi tiết học phần (sau khi được nhóm giảng viên biên soạn đề cương học phần thông qua, được Bộ môn xác nhận) và báo cáo các đơn vị chức năng quản lý.

- Giới thiệu địa chỉ tra cứu đề cương chi tiết học phần để sinh viên tự lấy thông tin. Hướng dẫn sinh viên thực hiện đề cương trong tiết dạy đầu tiên của học phần.

**GIẢNG VIÊN BIÊN SOẠN**  
(Ký và ghi họ tên)

**P. TRƯỞNG BỘ MÔN**  
(Ký và ghi họ tên)

**TRƯỞNG KHOA**  
(Ký và ghi họ tên)

**Lê Anh Tuấn**

**Cái Ngọc Bảo Anh**

**Lại Văn Hùng**

